TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 91/2018/HSPT
Ngày 25 tháng 01 năm 2018
"Nguyễn Thành Đ và đồng bọn
Giết người, che giấu tội phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công
Các thẩm phán:
- Ông Đặng Văn Thành
- Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.
***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 609/2017/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ do bị cáo kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HS-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1988 tại tỉnh Lâm Đồng; Trú tại: Xóm 3, thôn An Bình, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Nguyễn Nhất Định (chết) và bà Nguyễn Thị Cảnh; Vợ Lê Thị Ngọc Yến (đã ly thân), có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 29/QĐ-XPVPHC ngày 03/01/2017 của Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 02/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị tạm giam từ ngày 16/02/2017 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Trương Phúc Ân thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng.

Ngoài ra còn có bị cáo Trần Thị Tuyết H1 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2016, Nguyễn Thành Đ quen biết với vợ chồng anh Vũ Di H2 và Trần Thị Tuyết H1, sau đó Đ và H1 có quan hệ tình ái. Tháng 9 năm 2016, Đ bị tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản đến ngày 05/12/2016 thì Đ được tại ngoại nên nhắn tin và muốn gặp H1 nhưng H1 từ chối nên Đ nói: *"Anh không có được em thì không có thằng nào có được hết"*.

Ngày 14/12/2016, Đ đến chơi và ngũ lại cùng gia đình anh H2. Ngày 15/12/2016, Đ phụ giúp gia đình anh H2 phơi cà phê đến tối cùng ngày thì Đ và anh H2 đến chòi cà phê của anh T ở gần đó uống rượu cho đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì cùng về chòi của anh H2 để ngũ. Đ ngũ trên võng, đến nửa đêm anh H2 thức dậy uống nước thấy Đ không có chăn đắp nên kêu Đ lên phản ngũ cùng vợ chồng anh H2 và con của họ. Đ nằm cạnh anh H2. Gần sáng ngày 16/12/2016, Đ nghĩ đến việc giết chết anh H2 để chiếm được H1 nên Đ đến xe máy của Đ lấy một con dao Thái Lan dài khoảng 20 cm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn rồi lên nằm cạnh anh H2, tiếp tục suy nghĩ về việc giết anh H2, rồi dùng tay phải cầm dao theo chiều nghịch đâm một nhát vào vùng ngực trái của anh H2. Bị đâm, anh H2 ngồi bật dậy nói: *"Mày mơ hả Đ"* và bước xuống phản, tay ôm ngực rồi gục xuống nền nhà. Nghe tiếng động, H1 thức dậy nói: *"Anh làm gì chồng em vậy?"* thì Đ nói: "*Anh thương H1 nên mới làm vậy, anh sẽ lo cho hai mẹ con"*. H1 khóc và kêu Đ cứu anh H2, nhưng Đ nói muộn rồi, không làm gì được nữa đâu, giờ tìm chỗ chôn và giấu chuyện này đi. Đ lấy chăn quấn xác anh H2 lại và mang ra hàng cà phê trước chòi đào hố chôn xuống, lấy lá cà phê phủ lên trên, vào nhà lau chùi máu rồi lên nằm võng và nói với H1 ai có hỏi thì nói H2 đi công việc. Sau đó, Đ kêu H1 đưa điện thoại của anh H2 cho Đ để Đ dùng điện thoại của anh H2 nhắn tin cho người thân và người quen của anh H2 để họ tin là anh H2 đã bỏ đi, rồi Đ về nhà.

Tối cùng ngày, Đ điện thoại cho H1 là khuya sẽ chuyển xác anh H2 đi chôn nơi khác. H1 hỏi chôn ở đâu thì Đ nói chôn ở xã Lộc An. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ chạy xe máy mang theo 02 bao tải màu đen, dây thun đến chỗ xác

anh H2, dùng xà bách đào xác anh H2 lên cho vào bao chở đến vườn cà phê của gia đình ông Nguyễn Thành H3, gần vườn nhà của Đ ở thôn An Bình, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng rồi dùng xà bách đào hố chôn thi thể anh H2 tại đây. Thời gian sau đó, Đ dùng điện thoại của anh H2 nhiều lần nhắn tin cho một số người thân quen của anh H2 để mọi người tin là anh H2 vẫn sống và bỏ đi Thành phố Hồ Chí Minh theo bạn gái. Sau đó Đ cầm điện thoại của anh H2 cho tiệm cầm đồ DT lấy 700.000 đồng, rồi sau đó nói cho Lê Quốc H4 biết để H4 đến chuộc điện thoại về sử dụng.

Ngày 15/02/2017, Công an triệu tập lên làm việc thì Đ và H1 khai nhận toàn bộ sự việc.

Ngày 16/02/2017, tiến hành khai quật tử thi. Kết luận giám định số 109/2017/KLGĐ ngày 03/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: Bộ xương của anh Vũ Di H2 phần mềm đã bị phân hủy do chôn đã lâu, một số xương cũng có hiện tượng phân hủy. Hiện tại phần xương còn lại chỉ thấy đầu trên xương chày và đầu dưới xương đùi không còn nguyên vẹn (mất một đầu xương); Phần mềm đã phân hủy nên không giám định được các tổn thương về phần mềm.

Kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 04.46/15/MBH-17 ngày 30/3/2017 của Trung tâm Pháp Y Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Không thấy tổn thương đặc hiệu trên các xương.

Kết luận giám định ADN số 3.004/2017/ADN ngày 15/3/2017 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Vũ Minh Tiến có quan hệ huyết thống theo dòng cha với tử thi.

Vật chứng thu giữ gồm: Một tấm gỗ có vết thấm màu nâu đỏ; một chiếc chăn có dính chất màu nâu đỏ đã khô; 02 vỏ bọc đệm, vỏ bọc ngoài có dính vết màu nâu dỏ đã khô; một mảnh mút của đệm có vết màu nâu đỏ đã khô; một đôi dép da màu nâu; 02 xà bách; 01 xẻng; 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 49H1-229.97; ba điện thoại di động.

Chi phí mai táng Vũ Di H2 40.000.000 đồng nhưng gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 10/KS ngày 26/4/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Thành Đ về tội "Giết người" theo điểm q khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội "Giết người";

Áp dụng điểm q khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Xử phạt tử hình đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ.

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này và 06 tháng tù của bản án số 02/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết H1 03 năm tù về tội "Che giấu tội phạm"; quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền xin ân giảm án tử hình, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2017, bị cáo Nguyễn Thành Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thành Đ khai nhận do bị cáo có tình cảm với Trần Thị Tuyết H1, vào buổi chiều ngày xảy ra sự việc anh H2 chửi H1 đã làm cho bị cáo bức xúc và lo lắng cho H1. Khi cùng với anh H2 đi nhậu thì anh H2 có hỏi bị cáo về quan hệ giữa bị cáo với H1 nên bị cáo sợ anh H2 phát hiện quan hệ giữa bị cáo với H1, lúc trong người có rượu nên bị cáo dùng dao đâm chết anh H2 rồi đem chôn giấu xác anh H2. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Giết người" là không oan, nhưng đã phạt bị cáo tử hình là quá nặng, xin được giảm nhẹ để bị cáo có cơ hội chuộc lại lỗi lầm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét bị cáo có hoàn cảnh nghèo, cha mất sớm nên thiếu sự giáo dục, cũng chỉ vì yêu đương mù quáng mà bị cáo hành động thiếu suy nghĩ; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên đề nghị cho bị cáo một con đường sống, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và để bị cáo có cơ hội chuộc lỗi.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xem xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Giết người" là đúng người, đúng tội và đã xử phạt tử hình là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định vào ngày 16/12/2017, vì muốn chung sống với vợ anh H2 nên bị cáo Nguyễn Thành Đ dùng dao đâm chết anh H2. Do đó, bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội "Giết người" theo điểm q khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" là tội bị cáo đã phạm trước khi có Bản án số 02/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh nên bị cáo không thuộc trường hợp có tiền án và cũng không thuộc trường hợp tái phạm. Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không đúng. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây tác động rất xấu đến trật tự, trị an không chỉ ở địa phương xảy ra vụ án, mà còn gây hoang mang trong cả nước, gây phẫn nộ trong các tầng lớp nhân dân. Bị cáo có quá trình nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xử lý về hành vi trộm cắp tài sản, vì muốn chung sống với vợ của người bị hại, bị cáo đã dùng dao dâm chết người bị hại nên hành vi của bị cáo là đê hèn, không còn tính người, không thể cải tạo giáo dục bị cáo mà cần phải loại trừ vĩnh viễn ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết H1; về xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng điểm q khoản 1, Điều 93; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm; Phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ tử hình về tội *"Giết người"*. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù của

Bản án số 02/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/02/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo được gửi đơn xin ân giảm đến Chủ tịch Nước.

[2] Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết H1; về xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Công an tỉnh Lâm Đồng (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (1);
- Trại tạm giam Công an T Lâm Đồng (1) (Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng tống đạt cho bị cáo (1));
- Lưu VP (3), HS (2), (14b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Công